

Bản án số: 81/2021/HS-ST

Ngày: 23-11-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Hải

Các hội thẩm nhân dân

1. Ông Phạm Quốc Vượng

2. Bà Hoàng Thị Phương

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Long- Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa: Ông Lê Quang Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 23/11/2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước xét xử vụ án hình sự thụ lý số 79/2021/TLST-HS ngày 18/10/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử 83/2021/QĐXXST-HS ngày 27/10/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hón Quản đối với bị cáo:

Mai Minh C, sinh năm 1988, tại Bình Phước; Tên gọi khác: C Mốc; Nơi cư trú: Tổ 5, ấp Đ, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Mai Văn P (đã chết) và bà Lê Thị V, sinh năm 1946; Bị cáo không có vợ, có 02 con: lớn nhất sinh năm 2010 nhỏ nhất sinh năm 2018. Tiền án: không. Tiền sự: Ngày 28/6/2019, bị công an xã T xử phạt 1.000.000đ về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Nhân thân: Ngày 24/8/2007 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xử phạt 24 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo bản án số 77/2007/HSPT. Ngày 30/11/2011, bị Tòa án nhân dân huyện H xử phạt 16 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo bản án số 68/2011/HSST. Ngày 28/5/2012, bị Tòa án nhân dân huyện H xử phạt 07 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo bản án số 36/2012/HSST. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/8/2015 theo quyết định đặc xá số 1194/GCNĐX, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 11/11/2021 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

**Người bị hại:* Bà Lê Thị V, sinh năm 1946. Có mặt

Địa chỉ: Tổ 5, ấp Đ, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ tháng 9 năm 2015, sau khi chấp hành án xong về tội cố ý gây thương tích, Mai Minh C về địa phương sống cùng mẹ đẻ là bà Lê Thị V tại tổ 5, ấp Đ, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước. Trong thời gian sống tại địa phương, C thường xuyên sử dụng ma túy và nghiện rượu. Do thường xuyên uống rượu nên C hay bị bà V nhắc nhở. Tuy nhiên C không nghe lời mà còn chửi bới, thậm chí có lần còn đánh mẹ mình là bà V.

Khoảng 19 giờ ngày 20/3/2021, sau khi uống rượu xong, C đi bộ về nhà. Khi đi đến cách nhà khoảng 30m thì C thấy bà V đang đi bộ từ nhà ông Nguyễn Đoan M về. Lúc này, C nghe bà V nói gì đó, tưởng bà V chửi mình nên dùng tay tát 1 cái trúng vào mặt làm bà V chảy máu miệng. Bị đánh, bà V quay lại chạy vào nhà ông M. Lúc này, C đứng đợi ngoài cổng nhà ông M, khoảng 1 phút sau, bà V vừa đi ra khỏi cổng nhà ông M thì C xông đến dùng hai tay xô mạnh 01 cái trúng vào ngực bà V làm bà ngã xuống đường, C dùng chân đá liên tiếp vào vùng đầu, vùng ngực, vùng bụng và hai cánh tay bà V. Do bị C đánh nên bà V kêu cứu “Ôi trời ơi. Bớ làng xóm ơi, cứu tôi với” thì C nói “Tao là trời đây” rồi tiếp tục dùng chân đá liên tiếp 03 đến 04 cái vào vùng đầu và vùng tay bà V. Thấy bà V bị đánh nên anh Nguyễn Đoan H, Lương Văn T và anh Nguyễn Đông Q xông đến can ngăn và báo công an xã T còn bà V được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện cao su B.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 160/2021/Tgt ngày 17/6/2021 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Bình Phước kết luận:

Dấu hiệu chính qua giám định:

- Gãy đầu xương quay phải đang can xương.
- Vùng chằm + vùng ngực trái không thấy dấu vết tổn thương.

Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại cho bà Lê Thị V là 10%.

Tại Cáo trạng số 81/CT-VKS ngày 18/10/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Mai Minh C về tội “cố ý gây thương tích” theo điểm d, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Mai Minh C phạm tội “cố ý gây thương tích”. Áp dụng điểm d, i khoản 1 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm I khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Mai Minh C mức án tù từ 20 đến 24 tháng tù.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án nhẹ để bị cáo sớm về phụng dưỡng mẹ già.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Trong quá trình điều tra, truy tố, các hành vi, quyết định của cơ quan điều tra Công an, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, kết luận giám định cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Mai Minh C là đối tượng nghiện ma túy. Ngày 20/3/2021, sau khi uống rượu xong đi về đến gần nhà thì C gặp bà V cũng đang trên đường từ hàng xóm về nhà. Thấy bà V nói gì đó, tưởng bà V chửi mình nên C dùng tay tát vào mặt bà V làm bà chảy máu miệng nên bà V chạy vào nhà hàng xóm. Khoảng 01 phút sau thì C đứng ngoài cổng dùng tay xô bà V ngã xuống đường, sau đó dùng chân đá liên tiếp vào vùng đầu, ngực, bụng và hai tay bà V dẫn đến bà V bị gãy xương quay phải với tỷ lệ thương tật 10%.

Hành vi của bị cáo dùng tay, chân đánh bà V gây thương tích 10% (dưới 11%) trong khi bà V là mẹ của bị cáo và không có mâu thuẫn gì với bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại các điểm d, i khoản 1 Điều 134

của Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi năm 2017 theo cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ mà người này lại là người đã sinh ra và nuôi dưỡng bị cáo, xâm phạm đến đạo đức xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương, bức xúc trong dư luận. Khi thực hiện hành vi, bị cáo là người đã thành niên, có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, bị cáo biết rõ hành vi gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Mặt khác, bị cáo có nhân thân xấu, mặc dù đã được xóa án tích nhưng bị cáo đã 03 lần bị xử phạt tù về tội “Cố ý gây thương tích”, có tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không lấy đó làm bài học để cải tạo bản thân thành người có ích cho xã hội mà lại tiếp tục phạm tội nên cần nghiêm trị bằng một hình phạt thích đáng tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Bị cáo thực hiện hành vi với người bị hại trên 70 tuổi là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 của bộ luật hình sự 2015 mà bị cáo phải chịu.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người bị hại cũng xin giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều luật cũng như hình phạt là có căn cứ, được chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu nên không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Mai Minh C (C Mốc) phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng điểm d, i khoản 1 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, điểm i khoản 1 điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Mai Minh Cg 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/11/2021.

3. Án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Buộc bị cáo Mai Minh C phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn thời 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H
- Công an huyện H;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo
- Lưu HS

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thị Minh Hải